

KẾT LUẬN
HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVII
về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Hội nghị lần thứ Bảy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, tổ chức ngày 02/12/2021, cơ bản tán thành nội dung Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2022 do Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình; đồng thời, nhân mạnh một số nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trong bối cảnh đất nước nói chung và tỉnh ta nói riêng tiếp tục gặp những khó khăn, thách thức, đặc biệt dịch Covid-19 lan rộng và hậu quả nặng nề của thiên tai cuối năm 2020 đã tác động tiêu cực đến nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh, sinh kế và đời sống Nhân dân.

Được sự quan tâm, chỉ đạo, giúp đỡ của Trung ương, với quyết tâm thực hiện chủ đề năm **“Trách nhiệm, kỷ cương - thu hút đầu tư - tạo đà tăng trưởng”**, trên tinh thần đổi mới, sáng tạo, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đã tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, quyết liệt trong chỉ đạo tổ chức thực hiện và tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, có tính đột phá¹. Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh tích cực làm việc với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các địa phương để tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ tinh tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách, góp phần đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư. Nhiều chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các công trình, dự án trọng điểm cho tỉnh Quảng Trị được triển khai thực hiện; tỉnh đã vận động được các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước đến nghiên cứu và đề xuất các dự án có quy mô lớn². Từ việc chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân nên đã đạt được những kết quả quan trọng trong thực

¹ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy: Trong năm 2021, đã ban hành 03 nghị quyết, 06 đề án, 03 quy chế, 10 quy định, 10 chỉ thị, 167 kết luận, 34 kế hoạch, 155 thông báo, 21 chương trình, 293 quyết định và 430 công văn lãnh đạo, chỉ đạo trên các mặt công tác; đã tổ chức 84 phiên họp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII bàn và cho chủ trương về các vấn đề kinh tế - xã hội và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền; thành lập và hoạt động có hiệu quả Ban Chỉ đạo các dự án động lực cấp tỉnh...

² Đã vận động được các nhà đầu tư chiến lược như Tập đoàn T&T, Vingroup, FLC, Big C, Bitexco Group, Liên doanh VSIP - Amata-Sumitomo...

hiện mục tiêu kép, vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai và ổn định đời sống Nhân dân.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; kịp thời kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt của HĐND, UBND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, đảm bảo tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị vận hành thông suốt, hiệu quả.

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch, các ngành, địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện bằng những giải pháp quyết liệt, hữu hiệu, phù hợp với từng thời điểm³; chỉ đạo triển khai xây dựng các kịch bản thích ứng an toàn, linh hoạt với nhiều cấp độ và tổ chức thực hành tình huống⁴; kịp thời thực hiện tốt các sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19⁵; công tác tiêm vắc-xin ngừa Covid-19 đảm bảo tiến độ, đúng đối tượng quy định nên dịch bệnh cơ bản được kiểm soát.

Kinh tế phục hồi và có mặt phát triển khá. Ước thực hiện hoàn thành 21/24 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu, trong đó 06 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước tăng 6,5% so với năm 2020. GRDP bình quân đầu người ước đạt 57,5 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước ước đạt 5.080,388 tỷ đồng, đạt 147,3% dự toán địa phương và 177,6% dự toán Trung ương. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt nhiều kết quả tích cực; năng suất hầu hết các loại cây hàng năm đều cao hơn năm 2020⁶. Nhiệm vụ tái thiết sản xuất sau thiên tai đã được tập trung chỉ đạo khẩn trương và đạt nhiều kết quả tích cực. Công nghiệp - xây dựng, thương mại, dịch vụ và du lịch được duy trì. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy tiến độ các dự án đầu tư, nhất là năng lượng tái tạo, giao thông, du lịch... Hoạt động xuất, nhập khẩu diễn ra sôi động. Công tác tài nguyên môi trường được quan tâm. Công tác quy hoạch được đặc biệt chú trọng và có cách làm mới.

Các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và thực hiện chế độ chính sách đối với

³ Trong đó, ban hành Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 27/8/2021 về tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

⁴ BTV Tỉnh ủy tổ chức nhiều phiên hội nghị tập trung lãnh đạo, ban hành chỉ thị và nhiều kết luận về công tác phòng chống covid, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo, các địa phương tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp chống dịch; tỉnh là một trong các địa phương triển khai sớm và đầu tiên công tác diễn tập phòng, chống Covid-19.

⁵ Tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt việc tổ chức đưa công dân Quảng Trị đang sinh sống, làm việc từ thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về quê an toàn, chu đáo (*tổ chức 03 đợt đón công dân*); hỗ trợ cho 15.000 người dân Quảng Trị đang lưu trú tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh ở miền Nam; thực hiện kịp thời, đúng đối tượng chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của UBND tỉnh.

⁶ Đặc biệt, năng suất lúa vụ Đông Xuân đạt 61 tạ/ha, cao nhất từ trước đến nay.

thương binh, bệnh binh, người có công, gia đình liệt sỹ và đời sống Nhân dân luôn được quan tâm; công tác cải cách hành chính có nhiều tiến bộ. Quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường; an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đạt được nhiều kết quả quan trọng. Công tác đối ngoại tiếp tục được duy trì, phù hợp điều kiện, tình hình mới⁷.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Có 03/24 chỉ tiêu đạt thấp so với kế hoạch đề ra⁸; hoạt động thương mại, đầu tư, du lịch, dịch vụ sụt giảm mạnh, nhiều doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh hoạt động cầm chừng, thậm chí phải tạm dừng hoạt động; một bộ phận người lao động mất việc làm, giảm thu nhập, đời sống khó khăn; hoạt động giáo dục - đào tạo... đều ảnh hưởng do dịch Covid-19; giải ngân vốn đầu tư, nhất là vốn đầu tư công đạt thấp⁹; thu ngân sách nhà nước thiếu tính bền vững¹⁰; công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên có mặt thiếu chặt chẽ, nhất là trong quản lý quy hoạch sử dụng đất, giá đất; công tác giải phóng mặt bằng một số địa phương, đơn vị vẫn còn chậm; nhiều dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh được khởi công nhưng chưa được triển khai thực hiện¹¹; hợp tác liên kết ngành, liên kết vùng, khu vực chưa cao; một số chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo các dự án động lực tỉnh chậm triển khai và chưa có giải pháp hữu hiệu, quyết liệt, còn lúng túng, thụ động trong việc giải quyết, xử lý đối với các dự án chậm tiến độ; cải cách hành chính trong thu hút đầu tư có mặt chưa đạt yêu cầu; tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy diễn biến phức tạp.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022

Năm 2022 có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị (1/5/1972 - 1/5/2021) và nhiều địa phương trong tỉnh. Bên cạnh những thuận lợi, thời cơ thì những khó khăn, thách thức cũng rất lớn, đòi hỏi các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân tiếp tục nỗ lực và hành động quyết liệt, hiệu quả hơn để tạo sự phát triển trong thời gian tới.

1. Mục tiêu tổng quát

Chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ sức khỏe của Nhân dân. Huy động có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành

⁷ Tổ chức thành công 02 Hội đàm cấp cao tỉnh Quảng Trị và tỉnh Salavan; Hội đàm cấp cao tỉnh Quảng Trị và tỉnh Savannakhet về đánh giá giữa kỳ Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2020-2022.

⁸ Diện tích trồng mới và tái canh cây công nghiệp dài ngày ước đạt 162 ha/230 ha; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 32.858 tỷ đồng/36.876 tỷ đồng; số doanh nghiệp thành lập mới ước đạt 420/450 doanh nghiệp.

⁹ Đạt 43,8% kế hoạch giao.

¹⁰ Chủ yếu là từ nguồn thu từ máy móc thiết bị nhập khẩu của các dự án điện gió, thu từ đầu giá đất, thu từ thuế vãng lai..

¹¹ Dự án Khu bến cảng Mỹ Thủy, Nhà máy Nhiệt điện BOT 1, các dự án du lịch, nghỉ dưỡng của Tập đoàn T&T, FLC, một số dự án giao thông trọng điểm...

chính, cải thiện môi trường đầu tư; hiện thực hóa các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành công tác Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội; mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (*GRDP*) đạt 6,5 - 7%; *GRDP* bình quân đầu người đạt từ 65 - 66 triệu đồng; tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 4.125,5 tỷ đồng; tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới là 68,3% (*tương ứng có thêm 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới*); tỷ lệ trường được công nhận chuẩn quốc gia đạt 63%; tạo việc làm mới cho 12.000 lao động; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,5%; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh 1 - 1,5%; tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 49,9%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tập trung thực hiện linh hoạt, thích ứng an toàn, hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; chủ động ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu

Quán triệt và thực hiện đúng chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Chủ động các phương án, kịch bản theo từng cấp độ dịch; tuyệt đối không được chủ quan, lơ là. Đẩy nhanh tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 an toàn, khoa học, hiệu quả. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn, thôn, bản, xóm, khu phố và người dân.

Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung nguồn lực thực hiện hiệu quả kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, thích ứng tình hình mới, không để đứt gãy chuỗi cung ứng. Phát huy vai trò trung tâm và nâng cao tính chủ động của doanh nghiệp trong tổ chức sản xuất và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Thực hiện tốt các chính sách tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, trong đó có giải pháp cụ thể để hỗ trợ việc làm cho người lao động.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

3.2. Tăng cường chất lượng, hiệu quả trong thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển kinh tế số

Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân theo quy định. Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, hỗ trợ phục hồi

tăng trưởng, đảm bảo các cân đối lớn của địa phương; tăng cường quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch tài chính 5 năm tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025.

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kết luận số 168-KL/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phương án sản xuất nông nghiệp năm 2022. Đẩy mạnh liên kết, thúc đẩy hình thành, phát triển các chuỗi giá trị, nhất là đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản; phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp, gắn quy mô trang trại với gia trại; tập trung quy hoạch các khu chăn nuôi tập trung gắn với bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phát triển trồng rừng gỗ lớn, gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Phát triển các vùng nuôi thủy sản thâm canh ứng dụng công nghệ cao; phát triển cơ sở hạ tầng nghề cá. Hình thành một số nhà máy bảo quản, chế biến, đóng gói sau thu hoạch.

Tiếp tục hỗ trợ, thúc đẩy tiến độ đầu tư các dự án năng lượng, dự án công nghiệp trên địa bàn để sớm đưa vào hoạt động. Rà soát, xử lý theo quy định các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư chậm triển khai thi công xây dựng. Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng; thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng Đề án Khu hành chính tập trung tỉnh Quảng Trị gắn với phương án sử dụng trụ sở của các cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện việc sắp xếp, bố trí trụ sở mới, đảm bảo điều kiện làm việc của các cơ quan, đơn vị.

Cơ cấu lại, phục hồi và phát triển một số ngành, lĩnh vực quan trọng và doanh nghiệp đang bị tác động trực tiếp bởi dịch Covid-19 như: Thương mại, dịch vụ, vận tải, du lịch... Thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới, khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào. Triển khai kế hoạch phục hồi hoạt động du lịch Quảng Trị, phù hợp điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ hướng tới kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... Tích cực đẩy nhanh việc hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

3.3. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; đẩy nhanh tiến độ xây dựng và thực hiện công tác quy hoạch

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, phân bổ và đẩy mạnh giải ngân hiệu quả vốn đầu tư công. Lấy đầu tư công kích hoạt đầu tư xã hội, nhất là phương thức đối tác công tư. Thúc đẩy đầu tư ngoài nhà nước gắn với tháo gỡ khó khăn, ách tắc trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

Xây dựng định hướng thu hút đầu tư; Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022. Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý cấp phép đầu tư và chứng nhận đầu tư trên địa bàn tỉnh. Triển khai, lồng ghép và nâng cao hiệu quả nguồn lực đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tập trung xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là về giao thông, năng lượng, hạ tầng số, nông nghiệp, nông thôn, thương mại, du lịch và hạ tầng giáo dục - đào tạo, nhất là trường học; các công trình phúc lợi xã hội; cơ sở hạ tầng các đô thị trên địa bàn tỉnh;... Đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện các dự án động lực, có tính kết nối, lan tỏa và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là các khu kinh tế, khu công nghiệp và công trình giao thông quan trọng. Đặc biệt, tập trung sự chỉ đạo và nguồn lực đầu tư để hiện thực hóa các dự án trọng điểm được lựa chọn khánh thành và khởi công chào mừng 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị (1/5/1972 - 1/5/2022).

Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

3.4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phấn đấu chỉ số PCI năm 2022 tăng 3 bậc so với năm 2021. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ. Định kỳ tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025. Tiếp tục thực hiện việc người dân, doanh nghiệp chấm điểm M.Score tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

3.5. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, tài nguyên - môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân

Tập trung chuẩn bị và tổ chức trang trọng các sự kiện kỷ niệm của tỉnh trong năm 2022¹². Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg, ngày 12/11/2021 của Thủ tướng

¹² Lễ hội Vì Hòa bình năm 2022 và các sự kiện quan trọng: Kỷ niệm 115 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn (07/4/1907 - 07/4/2022); kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị (01/5/1972 - 01/5/2022); 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị (1972 - 2022), 75 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022) và kỷ niệm ngày giải phóng của các địa phương trên địa bàn tỉnh.

Chính phủ. Gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa - xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tổ chức hoạt động dạy học thích ứng linh hoạt với tình hình dịch Covid-19. Tăng cường năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; chất lượng khám chữa bệnh; triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập. Thực hiện tốt lộ trình mục tiêu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng. Triển khai Đề án hỗ trợ nhà ở cho người nghèo, nhất là các gia đình chính sách, người có công cách mạng. Tiếp tục phát huy hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; các chương trình, đề án của Chính phủ và chính sách của địa phương đối với vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý sử dụng đất, giá đất. Kiểm tra, rà soát kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường. Triển khai thực hiện quyết liệt, tạo bước đột phá trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành nhiệm vụ *“Điều tra, đánh giá tác động của các dự án năng lượng tái tạo đến tài nguyên thiên nhiên, môi trường và kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị giai đoạn năm 2021-2025 và có tính đến năm 2030”*.

3.6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng bộ máy tinh gọn, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, uy tín, năng lực đáp ứng yêu cầu. Tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang. Tập trung thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 – 2025, Nghị quyết số 17/NQ-CP, ngày 07/03/2019 của Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo. Làm tốt công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật.

3.7. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; tiếp tục mở rộng hoạt động đối ngoại và thông tin đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế

Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Tăng cường đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh xã hội. Xây dựng lực lượng bộ đội thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ngăn chặn tình trạng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; giảm thiểu tai nạn giao thông, tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

Tiếp tục chủ động mở rộng hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, nhất là tăng cường quan hệ đối ngoại với tỉnh Savannakhet và Salavan (Lào). Tích cực vận động các dự án và viện trợ phi dự án mới. Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, trong đó tập trung tuyên truyền các sự kiện, lễ hội, các hoạt động trọng tâm của tỉnh trong năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kết luận này, Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo hoàn chỉnh các nội dung liên quan và triển khai thực hiện; kịp thời phối hợp chặt chẽ để xử lý những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hiệu quả Kết luận này và Nghị quyết của HĐND tỉnh về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và ngân sách nhà nước năm 2022.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận và định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Kết luận này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (b/c),
- BCS đảng Chính phủ (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương,
- VPTW Đảng, VP Chính phủ,
- Vụ Địa phương I, VPTW,
- Các Vụ địa phương tại Đà Nẵng,
- Đảng ủy Quân khu IV,
- Đảng đoàn HĐND, BCS đảng UBND tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Lê Quang Tùng